

TỜ TRÌNH

**Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
một số gói thầu phần công trình nội đồng
thuộc Hợp phần khu tưới Văn Phong
Dự án thủy lợi Hồ chứa nước Định Bình, tỉnh Bình Định
(Do UBND tỉnh Bình Định làm chủ đầu tư)**

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009, số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: số 2869/QĐ-BNN-XD ngày 28/9/2007 phê duyệt Dự án đầu tư Hợp phần Khu tưới Văn Phong, số 1388/QĐ-BNN-XD ngày 14/5/2009 phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư Hợp phần Khu tưới Văn Phong, số 1896/QĐ-BNN-XD ngày 09/7/2010 phê duyệt điều chỉnh Tổng mức đầu tư Dự án thủy lợi Hồ chứa nước Định Bình, số 2454/QĐ-BNN-XD ngày 19/10/2011 phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư công trình đầu mối Hồ chứa nước Định Bình, số 1111/QĐ-BNN-XD ngày 22/5/2014 phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư Dự án thủy lợi Hồ chứa nước Định Bình (Giai đoạn 1); số 4125/QĐ-BNN-XD ngày 29/9/2014 phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư Dự án thủy lợi Hồ chứa nước Định Bình, tỉnh Bình Định;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: số 31/QĐ-BNN-XD ngày 06/01/2010, số 3519/QĐ-BNN-XD ngày 30/12/2010, số 1197/QĐ-BNN-XD ngày 23/5/2012, số 1262/QĐ-BNN-XD ngày 04/6/2013, số 1320/QĐ-BNN-XD ngày 17/6/2014 và số 5671/QĐ-BNN-XD ngày 29/12/2014 về việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đấu thầu các gói thầu phần công trình nội đồng thuộc Hợp phần khu tưới Văn Phong, Dự án thủy lợi Hồ chứa nước Định Bình, tỉnh Bình Định;

Căn cứ Dự toán thiết kế bản vẽ thi công Kênh cấp 1 trở xuống, công trình trên kênh cấp 1 trở xuống (Đoạn từ KM17 đến cuối kênh của kênh chính Văn

Phong); 03 Trạm bơm điện và kênh tưới của 03 Trạm bơm điện, thuộc hạng mục Hệ thống kênh tưới Văn Phong, Hợp phần khu tưới Văn Phong, Dự án thủy lợi Hồ chứa nước Định Bình do đơn vị thẩm tra Công ty TNHH Tư vấn xây dựng Nguyên Trục lập ngày 25/3/2015;

Xét Tờ trình số 19/TTr-BQL ngày 27/3/2015 của Ban Quản lý dự án Hệ thống kênh tưới Văn Phong về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, một số gói thầu phần công trình nội đồng (do UBND tỉnh Bình Định làm chủ đầu tư), thuộc Hợp phần khu tưới Văn Phong, Dự án thủy lợi Hồ chứa nước Định Bình,

UBND tỉnh Bình Định kính trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, một số gói thầu phần công trình nội đồng (do UBND tỉnh Bình Định làm chủ đầu tư), thuộc Hợp phần khu tưới Văn Phong, Dự án thủy lợi Hồ chứa nước Định Bình, với những nội dung chủ yếu sau:

I. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG:

1. Điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu hạng mục Hệ thống kênh tưới Văn Phong:

a. Nội dung điều chỉnh:

- Điều chỉnh tên gói thầu, giá gói thầu, hình thức lựa chọn nhà thầu, phương thức đấu thầu, thời gian lựa chọn nhà thầu, loại hợp đồng và thời gian thực hiện hợp đồng của các gói thầu xây lắp số 55, 57, 59, 65, và 66.

b. Lý do điều chỉnh:

Các gói thầu nêu trên chưa thực hiện lựa chọn nhà thầu trong năm 2011, do giãn tiến độ vì thiếu kinh phí. Nay triển khai các gói thầu nêu trên theo Quyết định số 4125/QĐ-BNN-XD ngày 29/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt điều chỉnh Dự án đầu tư Dự án thủy lợi Hồ chứa nước Định Bình, tỉnh Bình Định.

2. Bổ sung kế hoạch lựa chọn nhà thầu hạng mục Hệ thống kênh tưới Văn Phong:

a. Nội dung bổ sung:

- Gói thầu số 97: Kênh cấp 1 trở xuống và CTTK cấp 1 trở xuống của kênh N26 - Đoạn từ KM2+747 đến KC (XL).

- Gói thầu số 98: Kênh và CTTK N3 - Đoạn từ KM2+639,9 đến KM3+967,2 (XL).

- Gói thầu số 99: Kênh và CTTK N3 - Đoạn từ KM3+967,2 đến KC (XL).

- Gói thầu số 100: Kênh cấp 1 trở xuống và CTTK cấp 1 trở xuống của kênh N28, kênh N30, kênh N36 và kênh N38 (XL).

- Gói thầu số 101: Kênh và CTTK N34 - Đoạn từ KM0 đến KM2+271 (XL).

- Gói thầu số 102: Kênh cấp 1 trở xuống và CTTK cấp 1 trở xuống của kênh N34 - Đoạn từ KM2+271 đến KM5+596 (XL).

- Gói thầu số 103: Kênh cấp 1 trở xuống và CTTK cấp 1 trở xuống của kênh N34 - Đoạn từ KM5+596 đến KC (XL).

- Gói thầu số 104: Kênh cấp 1 trở xuống và CTTK cấp 1 trở xuống của kênh N40 (XL).

- Gói thầu số 105: Kênh cấp 1 trở xuống và CTTK cấp 1 trở xuống của kênh N42 - Đoạn từ KM1+411,26 đến KC (XL).

- Gói thầu số 106: Tư vấn giám sát thi công xây dựng cho các gói thầu xây lắp số 55, 57, 59, 65, 66, 97, 98, 99, 100, 101, 102, 103, 104 và 105 thuộc hạng mục Hệ thống kênh tưới Văn Phong.

Gói thầu số 107: Bảo hiểm xây dựng cho các gói thầu xây lắp số 55, 57, 59, 65, 66, 97, 98, 99, 100, 101, 102, 103, 104 và 105 thuộc hạng mục Hệ thống kênh tưới Văn Phong.

Gói thầu số 108: Tư vấn lập HSYC và đánh giá HSDX bảo hiểm xây dựng cho các gói thầu xây lắp số 55, 57, 59, 65, 66, 97, 98, 99, 100, 101, 102, 103, 104 và 105 thuộc hạng mục Hệ thống kênh tưới Văn Phong.

b. Lý do bổ sung:

- Do một phần của các gói thầu xây lắp số 61 và 64 đã thi công theo kế hoạch vốn bố trí cho dự án, phần còn lại bổ sung thành các gói thầu xây lắp số 100, 101, 102, 103 và 104 để đảm bảo thi công theo tiến độ thực hiện dự án.

- Tách một phần các gói thầu xây lắp 55, 57 và 65, bổ sung thành các gói thầu xây lắp số 97, 98, 99 và 105: Để đảm bảo tiến độ thi công theo tiến độ thực hiện dự án.

- Bổ sung gói thầu số 106 và 107 gồm Tư vấn giám sát thi công xây dựng, Bảo hiểm xây dựng, có liên quan đến các gói thầu xây lắp điều chỉnh, bổ sung nêu trên.

- Bổ sung gói thầu số 108 theo quy định Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2013 và Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

(Chi tiết cụ thể xem Phụ lục Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch lựa chọn nhà thầu kèm theo)

II. CÁC NỘI DUNG KHÁC CỦA KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU:

Thực hiện theo Quyết định số 31/QĐ-BNN-XD ngày 06/01/2010, Quyết định số 3519/QĐ-BNN-XD ngày 30/12/2010, Quyết định số 1197/QĐ-BNN-XD ngày 23/5/2012, Quyết định số 1262/QĐ-BNN-XD ngày 04/6/2013, số 1320/QĐ-BNN-XD ngày 17/6/2014 và số 5671/QĐ-BNN-XD ngày 29/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

III. KIẾN NGHỊ:

UBND tỉnh Bình Định kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu phần công trình nội đồng (do UBND tỉnh Bình Định làm chủ đầu tư), thuộc Hợp phần khu tưới Văn Phong, Dự án thủy lợi Hồ chứa nước Định Bình, để có cơ sở tiếp tục triển khai thực hiện các bước tiếp theo.

UBND tỉnh Bình Định kính trình Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, quyết định./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Quản lý XDCT;
- Ban QLDA HT KT Văn Phong;
- Lưu VT, K10 (12b).



Trần Thị Thu Hà

PHỤ LỤC

ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

**Một số gói thầu phần công trình nội đồng thuộc Hợp phần khu tưới Văn Phong
Dự án thủy lợi Hồ chứa nước Định Bình, tỉnh Bình Định**

(Kèm theo Tờ trình số *17* / TTr - UBND ngày *30* / 3 / 2015 của UBND tỉnh Bình Định)

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đ)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức đấu thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
I	Các gói thầu điều chỉnh thuộc hạng mục Hệ thống kênh tưới Văn Phong	79.234.236.000						
1	<u>Gói thầu số 55</u> : Kênh cấp 1 trở xuống và CTTK cấp 1 trở xuống của kênh N26 - Đoạn từ KM0 đến KM2+747 (XL)	12.593.896.000	Vốn trái phiếu Chính phủ	Đấu thầu rộng rãi	Một giai đoạn 01 túi hồ sơ	Năm 2015	Theo đơn giá cố định	06 tháng
2	<u>Gói thầu số 57</u> : Kênh và CTTK N3 - Đoạn từ KM0 đến KM2+639,9 (XL)	26.321.398.000	Vốn trái phiếu Chính phủ	Đấu thầu rộng rãi	Một giai đoạn 02 túi hồ sơ	Năm 2015	Theo đơn giá cố định	08 tháng
3	<u>Gói thầu số 59</u> : Kênh cấp 1 trở xuống và CTTK cấp 1 trở xuống của kênh N32 (XL)	21.150.858.000	Vốn trái phiếu Chính phủ	Đấu thầu rộng rãi	Một giai đoạn 02 túi hồ sơ	Năm 2015	Theo đơn giá cố định	08 tháng
4	<u>Gói thầu số 65</u> : Kênh cấp 1 trở xuống và CTTK cấp 1 trở xuống của kênh N42 - Đoạn từ KM0 đến KM1+411,26 (XL)	12.491.994.000	Vốn trái phiếu Chính phủ	Đấu thầu rộng rãi	Một giai đoạn 01 túi hồ sơ	Năm 2015	Theo đơn giá cố định	06 tháng
5	<u>Gói thầu số 66</u> : Trạm bơm điện số 01, số 02, số 03 và kênh của 03 trạm bơm	6.676.090.000	Vốn trái phiếu Chính phủ	Đấu thầu rộng rãi	Một giai đoạn 01 túi hồ sơ	Năm 2015	Theo đơn giá cố định	06 tháng
II	Các gói thầu bổ sung thuộc hạng mục Hệ thống kênh tưới Văn Phong	177.260.410.000						

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đ)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức đấu thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	Gói thầu số 97: Kênh cấp 1 trở xuống và CTTK cấp 1 trở xuống của kênh N26 - Đoạn từ KM2+747 đến KC (XL)	17.745.907.000	Vốn trái phiếu Chính phủ	Đấu thầu rộng rãi	Một giai đoạn 01 túi hồ sơ	Năm 2015	Theo đơn giá cố định	07 tháng
2	Gói thầu số 98: Kênh và CTTK N3 - Đoạn từ KM2+639,9 đến KM3+967,2 (XL)	25.302.684.000	Vốn trái phiếu Chính phủ	Đấu thầu rộng rãi	Một giai đoạn 02 túi hồ sơ	Năm 2015	Theo đơn giá cố định	08 tháng
3	Gói thầu số 99: Kênh và CTTK N3 - Đoạn từ KM3+967,2 đến KC (XL)	18.848.410.000	Vốn trái phiếu Chính phủ	Đấu thầu rộng rãi	Một giai đoạn 01 túi hồ sơ	Năm 2015	Theo đơn giá cố định	07 tháng
4	Gói thầu số 100: Kênh cấp 1 trở xuống và CTTK cấp 1 trở xuống của kênh N28, kênh N30, kênh N36 và kênh N38 (XL)	17.351.945.000	Vốn trái phiếu Chính phủ	Đấu thầu rộng rãi	Một giai đoạn 01 túi hồ sơ	Năm 2015	Theo đơn giá cố định	07 tháng
5	Gói thầu số 101: Kênh và CTTK N34 - Đoạn từ KM0 đến KM2+271 (XL)	10.262.432.000	Vốn trái phiếu Chính phủ	Đấu thầu rộng rãi	Một giai đoạn 01 túi hồ sơ	Năm 2015	Theo đơn giá cố định	06 tháng
6	Gói thầu số 102: Kênh cấp 1 trở xuống và CTTK cấp 1 trở xuống của kênh N34 - Đoạn từ KM2+271 đến KM5+596 (XL)	22.879.052.000	Vốn trái phiếu Chính phủ	Đấu thầu rộng rãi	Một giai đoạn 02 túi hồ sơ	Năm 2015	Theo đơn giá cố định	08 tháng
7	Gói thầu số 103: Kênh cấp 1 trở xuống và CTTK cấp 1 trở xuống của kênh N34 - Đoạn từ KM5+596 đến KC (XL)	28.295.161.000	Vốn trái phiếu Chính phủ	Đấu thầu rộng rãi	Một giai đoạn 02 túi hồ sơ	Năm 2015	Theo đơn giá cố định	08 tháng
8	Gói thầu số 104: Kênh cấp 1 trở xuống và CTTK cấp 1 trở xuống của kênh N40 (XL)	11.358.157.000	Vốn trái phiếu Chính phủ	Đấu thầu rộng rãi	Một giai đoạn 01 túi hồ sơ	Năm 2015	Theo đơn giá cố định	06 tháng
9	Gói thầu số 105: Kênh cấp 1 trở xuống và CTTK cấp 1 trở xuống của kênh N42 - Đoạn từ KM1+411,26 đến KC (XL)	21.940.137.000	Vốn trái phiếu Chính phủ	Đấu thầu rộng rãi	Một giai đoạn 02 túi hồ sơ	Năm 2015	Theo đơn giá cố định	08 tháng

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đ)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức đấu thầu	Thời gian lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
10	<u>Gói thầu số 106:</u> Tư vấn giám sát thi công xây dựng cho các gói thầu xây lắp số 55, 57, 59, 65, 66, 97, 98, 99, 100, 101, 102, 103, 104 và 105 thuộc hạng mục Hệ thống kênh tưới Văn Phong	1.550.315.000	Vốn trái phiếu Chính phủ	Tự thực hiện		Năm 2015	Trọn gói	Theo tiến độ thi công gói thầu xây lắp
11	<u>Gói thầu số 107:</u> Bảo hiểm xây dựng cho các gói thầu xây lắp số 55, 57, 59, 65, 66, 97, 98, 99, 100, 101, 102, 103, 104 và 105 thuộc hạng mục Hệ thống kênh tưới Văn Phong	1.722.854.000	Vốn trái phiếu Chính phủ	Chào hàng cạnh tranh	Một giai đoạn 01 túi hồ sơ	Năm 2015	Trọn gói	Theo tiến độ thi công gói thầu xây lắp cộng thời gian bảo hành công trình 12 tháng
12	<u>Gói thầu số 108:</u> Tư vấn lập HSYC và đánh giá HSDX bảo hiểm xây dựng cho các gói thầu xây lắp số 55, 57, 59, 65, 66, 97, 98, 99, 100, 101, 102, 103, 104 và 105 thuộc hạng mục Hệ thống kênh tưới Văn Phong	3.356.000	Vốn trái phiếu Chính phủ	Tự thực hiện		Năm 2015	Trọn gói	30 ngày
	Tổng cộng giá các gói thầu	256.494.646.000 đồng						